| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: **70** /2018/QĐST - HNGĐ | *Sơn Động, ngày 20 tháng 7 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
---

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 82/2018/TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn : Chị Lộc Thị X, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn : Anh Nông Văn C, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 83, 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lộc Thị X và anh Nông Văn C.

**2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung; Giao cho anh Nông Văn C tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nông Duy K, sinh ngày 14/4/2012; chị Lộc Thị X nuôi cháu Nông Thị Thu H, sinh ngày 20/3/2009. Chị X, anh C có quyền thăm con sau khi ly hôn, không ai được cản trở quyền này của chị X, anh C.

Về cấp dưỡng nuôi con anh C, chị X không có yêu cầu.

2.2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Chị Lộc Thị X và anh Nông Văn C được miễn án phí DSST ly hôn (hộ nghèo).

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND TT A;
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Toàn**